

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 568/2025/HS-PT
Ngày 17 tháng 11 năm 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Cầu

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Lê Thành Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử vụ án hình sự thụ lý số 242/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Giết người”.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 442/2025/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 618/2025/QĐXXPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn P; giới tính: Nam; sinh năm 1994; tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố C, khu phố S, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận (nay là Xóm C, thôn S, xã P, tỉnh Lâm Đồng); chỗ ở: A L, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là A L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12, con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Diễm T1; có vợ và 01 con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/5/2024 (có mặt);

Trong vụ án, có đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 05/5/2024, Nguyễn Văn P, Dương Phúc S, Phạm Minh K và Nguyễn Ngọc H1 tổ chức uống bia tại nhà của Dương Phúc S địa chỉ 1 L, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 149/17 L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, P, K và Ngọc H1 tiếp tục rủ nhau đi hát karaoke và uống bia tại quán K1, số B đường số A, khu phố B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số B Đường số A, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Khi đến quán, P, K và Ngọc H1 được dẫn vào phòng vip 2, do ông Cao Mạnh H2 (nhân viên của quán) trực phòng, một lúc sau K đi về, chỉ còn P và Ngọc H1 tiếp tục uống bia, hát karaoke.

Nguyễn Văn P và Nguyễn Ngọc H1 yêu cầu nhân viên nữ phục vụ rót bia và hát karaoke cùng, nên ông Mạnh H2 gọi 02 nữ nhân viên tên Lâm Thị D và Nguyễn Thị Đình Đ vào phòng karaoke phục vụ. Tuy nhiên, P không hài lòng khi ngồi cùng chị D, nên yêu cầu đổi nữ nhân viên phục vụ khác cho P. Sau đó, ông Mạnh H2 gọi Hồ Thị Ngọc N vào phục vụ. P vẫn không hài lòng do nghi ngờ các nữ nhân viên là nam giả gái nên đứng dậy bỏ ra ngoài gặp ông Mạnh H2 và xảy ra cự cãi, P cho rằng ông Mạnh H2 xúc phạm, nên đi đến cửa hàng tạp hóa gần đó mua 02 con dao Thái Lan dài khoảng 22cm (cán dao bằng nhựa màu cam dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài khoảng 12cm), 02 con dao bào dài khoảng 17cm (cán dao bằng nhựa màu vàng dài khoảng 08cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài khoảng 09 cm) và 01 bịch ống hút rồi quay lại quán K1. Khi đến trước nhà số B đường số A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh), P lấy 02 con dao Thái Lan dắt vào hai bên hông lưng quần, còn 02 con dao bào, 01 bịch ống hút P để trên nắp thùng rác, đi bộ đến quán K1. P đi đến trước nhà số B, đường số A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) thì nhìn thấy Ngọc H1 đi ra gọi P vào tính tiền. Thấy khách có dấu hiệu bỏ về, được nhân viên báo, nên ông Mạnh H2 nhờ người xuống phòng vip 2 kiểm tra đồ P và H2 đã dùng. Ngọc H1 nói với ông Mạnh H2 lấy phiếu để tính tiền. Lúc này, ông Mạnh H2 vào trong quán lấy phiếu tính tiền cầm ra ngoài yêu cầu P và Ngọc H1 đi vào quán, thì Ngọc H1 đồng ý. Ngọc H1 quay lại đi vào quán karaoke, ông Mạnh H2 đi theo sau và P đi cuối cùng. Khi đang đi trước số nhà B, đường số A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh), thì P rút 01 con dao Thái Lan trong lưng quần ra, đâm 02 nhát vào lưng ông Mạnh H2, sau đó bỏ lại dép và cầm dao tẩu thoát. Sau

khi bị P đâm, ông Mạnh H2 chạy vào quán karaoke gục ngã bất tỉnh và được đưa vào Bệnh viện H3 cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đến Bệnh viện.

Đến sáng ngày 06/5/2024, Nguyễn Văn P đến Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) đầu thú.

Tại Kết luận giám định tử thi số 5573-24/KL-KTHS ngày 06/6/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H đối với Cao Mạnh H2, kết luận nguyên nhân chết: Cao Mạnh H2 chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng phổi phải và đứt động mạch chủ ngực.

Tại Kết luận giám định số 181-25/KL-KTHS ngày 20/01/2025, kết luận: Con dao dài 20,6cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 11cm, mũi nhọn. Bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,8cm. Một mặt lưỡi có chữ STAINLESS STEEL. Trên dao có dính ít chất màu nâu đỏ: có dính máu người, thuộc nhóm máu B, cùng nhóm máu với mẫu máu thu ghi thu của Cao Mạnh H2.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 442/2025/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P: Tù Chung thân về tội “Giết người”.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30/7/2025, bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P giữ nguyên kháng cáo và trình bày:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” là đúng với hành vi phạm tội nhưng hình phạt Tù chung thân là quá nghiêm khắc nên bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về cuộc sống cộng đồng.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh, có ý kiến:

Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P hợp lệ, đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn P là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo cũng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư đồng ý tội danh, khung hình phạt và tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử. Tuy nhiên, trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại không có thù oán từ trước, hành vi của bị cáo chỉ là bộc phát. Bản thân bị cáo học vấn thấp, nên nhận thức còn kém; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự là đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P xác định đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và chỉ xin giảm hình phạt do hình phạt của bản án sơ thẩm quá nghiêm khắc.

[4] Căn cứ các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Do say rượu bia, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa bị hại và bị cáo P trong lúc hát karaoke, Nguyễn Văn P đã ra ngoài mua 01 con dao dài 20,6cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 11 cm, mũi nhọn, bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,8cm đâm 02 nhát vào vùng lưng của bị hại Cao Mạnh H2 gây thủng phổi phải và đứt động mạch chủ ngực dẫn đến tử vong do sốc mất máu không hồi phục trên đường đi cấp cứu.

[5] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo P đã phạm tội “Giết người” có tính chất côn đồ, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[6] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P thấy rằng: Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo T2 chung thân là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P cũng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên hình phạt Tù chung thân đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[7] Từ những nội dung nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến của Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn P, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P.
2. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 442/2025/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Giết người”.
4. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
 - 4.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Phúc T2 chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2024.
 - 4.2. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn P để đảm bảo thi hành án.
5. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.
6. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại TP.HCM;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP (3), Hồ sơ (2), (BĐA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Cầu